

REGIONAL LINKAGE IN TOURISM DEVELOPMENT IN QUANG BINH PROVINCE

LIÊN KẾT VÙNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

Trần Tự Lực

Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *This study aims to examine both theoretical and practical aspects of regional linkages in tourism development in Quang Binh province. The research describes and evaluates the implementation of regional linkage models in Quang Binh's tourism sector over time, assessing their effectiveness across different areas of collaboration. It also provides an overall analysis of the achievements, limitations, and underlying causes of these constraints. Based on these findings, the study proposes solutions to enhance the effectiveness of regional linkages for the future development of tourism in Quang Binh.*

Keyword: *Regional connectivity, tourism development linkage, Quang Binh tourism, sustainable tourism development.*

TÓM TẮT: Bài viết nhằm mục tiêu nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về liên kết vùng trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình. Nghiên cứu tiến hành mô tả, đánh giá tình hình thực hiện các mô hình liên kết vùng trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình thời gian qua; đánh giá hiệu quả các mô hình theo các lĩnh vực liên kết và đánh giá chung về những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân hạn chế của các mô hình liên kết. Đồng thời, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả liên kết vùng trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Từ khóa: Liên kết vùng, liên kết phát triển du lịch, du lịch Quảng Bình, phát triển du lịch bền vững.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngành du lịch ngày càng đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế ở mỗi địa phương và quốc gia. Tuy nhiên, ngành du lịch với tính chất là ngành kinh tế tổng hợp có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, sự phát triển của ngành du lịch không chỉ nằm trong một địa phương, quốc gia mà luôn phải vươn ra khỏi phạm vi hành chính của địa phương, quốc gia đó. Vì vậy, việc liên kết giữa các địa phương, quốc gia và các vùng với nhau trong phát triển du lịch là hết sức cần thiết và đóng vai trò quan trọng. Thực tiễn cho thấy, liên kết vùng (LKV) chính là một trong những giải pháp phát triển du lịch đảm bảo hiệu quả cao khi mà

biên giới du lịch giữa các địa phương đã không còn hiện hữu, thay vào đó là một điểm đến chung thống nhất với sự đa dạng sản phẩm dựa trên lợi thế riêng biệt của từng vùng miền.

Quảng Bình là địa phương có vị trí địa lý thuận lợi để mở rộng hợp tác, liên kết phát triển du lịch. Đặc biệt, là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch với nhiều cảnh quan thiên nhiên, thắng cảnh nổi tiếng, như: Di sản Thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng với những hang động tuyệt đẹp và nổi tiếng như động Phong Nha, động Thiên Đường và hang Sơn Đoòng. Với tiềm năng và lợi thế trên, du lịch Quảng Bình trong những năm

qua đã có sự phát triển triển mạnh mẽ về số lượt khách và doanh thu du lịch. Tuy nhiên, thực tế sự phát triển du lịch Quảng Bình vẫn còn hạn chế so với tiềm năng và lợi thế, số lượt khách tăng nhưng thời gian lưu trú, mức chi tiêu trung bình của khách còn thấp, tính mùa vụ cao [9]. Có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chính là sự liên kết và LKV trong phát triển du lịch chưa được thực hiện có hiệu quả.

Xuất phát từ thực tiễn đó, tác giả thực hiện nghiên cứu: **“Liên kết vùng trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình”** nhằm đánh giá thực trạng LKV trong phát triển du lịch Quảng Bình thời gian qua và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả LKV trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình thời gian tới.

2. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ LIÊN KẾT VÙNG TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Ngành du lịch sẽ không thể phát triển có hiệu quả và bền vững nếu không quan tâm đầy đủ đến khía cạnh không gian (lãnh thổ) của du lịch. Đó là một hệ thống liên kết không gian của các đối tượng du lịch và các cơ sở dịch vụ có liên quan dựa trên việc sử dụng tối ưu các nguồn tài nguyên du lịch, kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và các nhân tố khác nhằm đạt được hiệu quả cao nhất về kinh tế, xã hội và môi trường, hướng đến sự phát triển bền vững [5].

LKV trong phát triển du lịch là sự liên kết giữa các địa phương trong vùng hoặc giữa địa phương vùng này với những địa phương vùng khác, đất nước khác nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng lợi thế của từng địa phương trong phát triển du lịch. Liên kết phát triển vùng du lịch cho phép khai thác lợi thế tương đối của các địa phương tham gia liên kết về tài nguyên du

lịch, về cơ sở hạ tầng và các nguồn lực cho phát triển du lịch; đồng thời là nhân tố quan trọng để làm tăng khả năng cạnh tranh trong việc thu hút các nguồn lực đầu tư cho du lịch, thu hút khách du lịch đến vùng du lịch với tư cách là một điểm đến thống nhất và đến lãnh thổ của từng địa phương liên kết.

Những nhân tố cơ bản ảnh hưởng đến LKV trong phát triển du lịch: LKV trong phát triển du lịch bị ảnh hưởng bởi các nhân tố từ cầu du lịch⁽¹⁾ và từ cung du lịch⁽²⁾.

⁽¹⁾*Nhân tố từ cầu du lịch:* Các địa phương muốn liên kết phát triển du lịch hiện đang khai thác các thị trường mục tiêu có đặc điểm tương đồng nhau thì việc triển khai liên kết phát triển du lịch sẽ gặp thuận lợi hơn. Ngược lại, nếu các địa phương đang khai thác các thị trường mục tiêu có đặc điểm rất khác nhau, thì việc triển khai liên kết phát triển du lịch sẽ khó khăn hơn.

⁽²⁾*Những nhân tố từ phía cung du lịch:* Việc liên kết sẽ bị tác động bởi các nhân tố như: Chủ trương, chiến lược, chính sách phát triển du lịch; cơ sở vật chất hạ tầng xã hội, các dịch vụ hỗ trợ (đặc biệt là dịch vụ vận chuyển, ngân hàng - tài chính, bưu chính - viễn thông, y tế,...); công tác quản lý điểm đến du lịch tại các địa phương; cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; trình độ của nhân lực du lịch. Nếu những nhân tố này không thống nhất, không đồng bộ và cân đối sẽ khó có thể đảm bảo việc kết nối các điểm du lịch tại các địa phương khác nhau trong tuyến du lịch.

3. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1 Thực trạng phát triển du lịch Quảng Bình

Quảng Bình là địa phương có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch. Tuy nhiên, ngành du lịch tỉnh Quảng Bình thời

gian qua có nhiều biến động, phát triển mạnh giai đoạn từ năm 2019 trở về trước, giai đoạn 2020 - 2023 do bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên có nhiều biến động, giảm mạnh trong năm 2020 và 2021, đến năm 2022 và năm 2023 đang có xu hướng phục hồi và phát triển trở lại. Cụ thể, kể từ năm 2018, số khách du lịch đến Quảng Bình đạt trên 3,5 triệu lượt, doanh thu du lịch đạt gần 4.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, kể từ năm 2020, do bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên ngành du lịch Quảng Bình giảm mạnh, năm 2020, tổng lượt khách đạt hơn 1,8 triệu lượt khách, giảm gần 63% so với năm 2019, doanh thu đạt giảm hơn 63% so với năm 2019; năm 2021, tổng lượt khách du lịch tiếp tục giảm mạnh và chỉ đạt khoảng hơn 30% so với năm 2020, đối với khách du lịch quốc tế giảm hơn 90% so với năm 2020; năm 2022 ngành du lịch Quảng Bình đã có sự phục hồi trở lại so với năm 2021, tổng lượt khách đạt hơn 1,9 triệu lượt, doanh thu du lịch đạt hơn 2.300 tỷ đồng. Bên cạnh đó, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tỉnh Quảng Bình cũng có sự phát triển mạnh. Tính đến nay, toàn tỉnh có khoảng 507 cơ sở lưu trú du lịch; trong đó có 3 khách sạn 5 sao, 6 khách sạn 4 sao, 11 khách sạn 3 sao, 30 khách sạn 2 sao, 31 khách sạn 1 sao và 426 cơ sở không xếp hạng như các nhà nghỉ du lịch, homestay, farmstay với khoảng trên 5.200 buồng và 10.200 giường. Về lữ hành, có 32 đơn vị lữ hành đăng ký hoạt động, trong đó có 20 đơn vị lữ hành quốc tế và hơn 12 đơn vị lữ hành nội địa. Ngoài ra, còn có nhiều doanh nghiệp kinh doanh vận tải khách du lịch, thương mại, dịch vụ cũng tham gia hoạt động kinh doanh lữ hành với hình thức đại lý hoặc văn phòng đại diện và có hơn 3.000 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cùng các

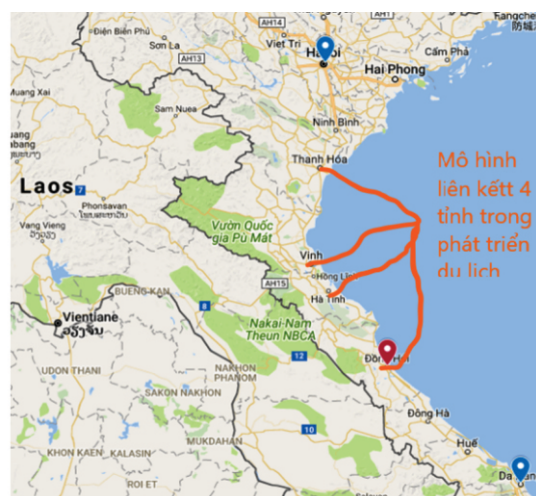
cơ sở, cửa hàng cung cấp các sản phẩm phục vụ du khách tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn [9].

3.2 Thực trạng liên kết vùng trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình

3.2.1. Tình hình và kết quả các mô hình liên kết

(i) Mô hình liên kết phát triển du lịch 4 tỉnh Bắc miền Trung gồm: Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình

Mô hình liên kết hợp tác phát triển Du lịch bốn tỉnh Bắc Miền Trung (Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình) được thực hiện kể từ năm 2016 với mục tiêu: Hợp tác xây dựng cơ chế chính sách quản lý và phát triển du lịch địa phương; liên kết phát triển sản phẩm du lịch; liên kết quảng bá, xúc tiến du lịch và liên kết phát triển nhân lực du lịch. Mô hình bước đầu đã đạt được kết quả sau:



- Xây dựng cơ chế hợp tác với việc thành lập Ban điều phối phát triển du lịch 4 tỉnh, gồm Ban chỉ đạo (lãnh đạo cấp tỉnh), Tổ thường trực (lãnh đạo cấp sở) và Tổ giúp việc (lãnh đạo và cán bộ cấp phòng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Du lịch. Ban điều phối hoạt động theo cơ chế trưởng ban luân phiên giữa các địa

phương nhằm làm đầu mối trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động, báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hàng năm.

- Tổ chức quản lý điểm đến đa thành phần; phát triển đối thoại công - tư; tăng cường vai trò của Hiệp hội Du lịch tỉnh; phát triển du lịch có trách nhiệm; quảng bá điểm đến vùng và đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực nguồn nhân lực phục vụ du lịch.

- Phát triển các sản phẩm du lịch mới, các tuyến điểm du lịch như: Tuyến du lịch “*Con đường di sản miền Trung*” từ thành Nhà Hồ (Thanh Hóa) đến Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình); xây dựng tour du lịch “*Theo dấu chân các danh nhân, anh hùng*” đi qua 4 tỉnh; phát triển sản phẩm du lịch liên địa phương “*Con đường sinh thái, văn hóa tâm linh Bắc miền Trung*” gắn với du lịch có trách nhiệm và bền vững.

(ii) *Mô hình liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Quảng Bình với thành phố Hà Nội:*

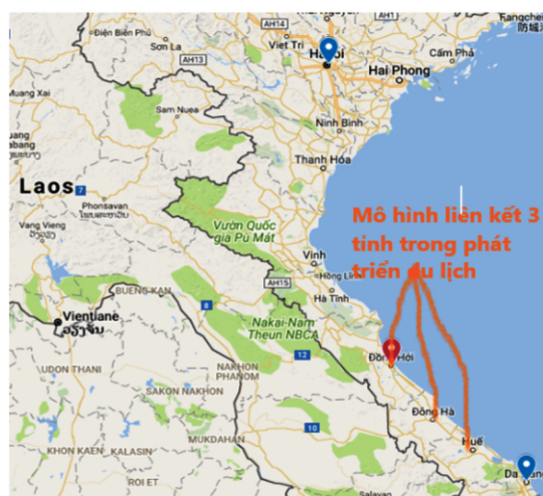
Mô hình liên kết với mục tiêu nhằm phát triển du lịch 2 địa phương, theo đó nội dung liên kết khá đa dạng như: Liên kết xúc tiến du lịch (*thông qua tổ chức các hội nghị quảng bá, xúc tiến du lịch, hội chợ du lịch quốc tế hàng năm; hội nghị xúc tiến đầu tư các dự án phát triển du lịch*); xây dựng tour du lịch đưa khách từ Hà Nội đi du lịch Quảng Bình, đồng thời thiết lập các tour du lịch kết nối giữa Hà Nội với các trung tâm du lịch lớn ở vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc (Quảng Ninh, Hải Phòng) đến với Quảng Bình; chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chức quản lý điểm đến, đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Về hình thức liên kết, Sở Du lịch của 2 địa phương đã thực hiện ký kết bằng văn bản thỏa thuận hợp tác liên kết ở cấp độ địa phương mang tính chất định hướng, tạo lập cơ chế liên kết

cho các bên liên quan. Trên cơ sở đó, nhiều đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp cũng thực hiện ký kết các văn bản, chương trình liên kết đồng cấp, gồm: Hợp tác giữa Hiệp hội Du lịch Quảng Bình và Hiệp hội Du lịch Hà Nội; hợp tác giữa Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch Quảng Bình và Câu lạc bộ lữ hành UNESCO Hà Nội và các doanh nghiệp hai bên cùng ký kết các biên bản hợp tác, trao đổi kế hoạch điểm đến du lịch Quảng Bình cho các doanh nghiệp Hà Nội và khu vực phía Bắc.

Kết quả liên kết đã thúc đẩy sự phát triển du lịch Hà Nội và du lịch Quảng Bình. Đặc biệt, theo kết quả khảo sát cho thấy trên 55% khách du lịch đến Quảng Bình là khách từ thành phố Hà Nội và các tỉnh miền Bắc.

(iii) *Mô hình liên kết giữa 3 tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế*

Mô hình liên kết với mục tiêu xây dựng du lịch 3 tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế thành điểm đến có thương hiệu mạnh của khu vực và cả nước, đưa du lịch sớm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của các địa phương. Mô hình được triển khai thực hiện kể từ năm 2017, đã xác định được các mục tiêu và bước đầu đạt được kết quả như sau:



- Các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch và các tour, tuyến, sản phẩm du lịch mới được hình thành đã thu hút được một số lượng lớn khách du lịch trong nước và quốc tế đến với khu vực. Đồng thời, chủ động thực hiện đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu các điểm đến, sản phẩm du lịch chung.

- Khuyến khích, hướng dẫn, tạo điều kiện để các doanh nghiệp xây dựng sản phẩm đặc trưng chung của khu vực Bình - Trị - Thiên theo các chủ đề: “*Con đường di sản miền Trung*”, “*Hoài niệm về chiến trường xưa*”, “*Đường Hồ Chí Minh huyền thoại*”, “*Con đường sinh thái, văn hóa, tâm linh Bắc miền Trung gắn với du lịch có trách nhiệm và bền vững*”.

- Tổ chức đón các đoàn theo chương trình khảo sát nhằm kích cầu du lịch nội địa; tích cực giới thiệu thông tin về các sự kiện của địa phương. Đồng thời, đã xây dựng được chiến lược tăng cường quảng bá du lịch các địa phương tại các thị trường trong nước và quốc tế; phối hợp trong việc tiếp cận và phát triển các thị trường khách, nâng cao hiệu suất của đường bay; xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh cho khách du lịch nội địa như tuyến du lịch đường Hồ Chí Minh huyền thoại; tuyến du lịch viếng mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Hang 8 Cô và đường 20 Quyết thắng - Bến phà Long Đại - Nghĩa trang Trường Sơn - Cầu Hiền Lương - Địa đạo Vịnh Mốc - Thành cổ Quảng Trị - Quần thể di tích Cố đô Huế. Mặt khác, các tỉnh tăng cường trao đổi, phối hợp, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch...

(iv) *Mô hình liên kết hợp tác phát triển du lịch 05 địa phương “Hà Nội - Quảng Bình - Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng -*

Quảng Nam”

Mô hình liên kết được ký kết vào cuối năm 2019 với mục đích: Tập trung tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng và các sản phẩm dịch vụ du lịch của 5 địa phương; tăng cường liên kết hợp tác trao đổi kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực: xây dựng chính sách, phát triển du lịch, phát triển sản phẩm du lịch, môi trường du lịch, phát triển nguồn nhân lực, hoạt động lữ hành, hướng dẫn viên và lưu trú du lịch.

Kết quả mô hình đã xác định rõ được các nội dung hợp tác liên kết trong phát triển du lịch giữa 5 địa phương bao gồm: quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch; đào tạo nghiệp vụ và quản lý nhà nước; liên kết phát triển sản phẩm; liên kết về xúc tiến quảng bá. Trong đó, hoạt động liên kết về xúc tiến quảng bá du lịch là nội dung trọng tâm và được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch được xây dựng hằng năm, kết quả đã phối hợp tham gia gian hàng chung tại Hội chợ du lịch quốc tế Việt Nam được tổ chức hàng năm tại Hà Nội (VITM) và Hội chợ du lịch quốc tế ITE được tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, đã thống nhất được chủ trương, kế hoạch và nội dung hợp tác; đóng góp kinh phí để triển khai các hoạt động; xác định trưởng nhóm theo cơ chế luân phiên mỗi địa phương; kêu gọi hiệp hội du lịch của mỗi địa phương tham gia làm cầu nối để các doanh nghiệp du lịch tiếp xúc gặp gỡ để thúc đẩy các hoạt động hợp tác đầu tư, phát triển sản phẩm du lịch.

(v) *Mô hình liên kết phát triển du lịch giữa 5 địa phương “Quảng Bình - Quảng Trị - Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam”*

Mô hình được triển khai năm 2022 với mục tiêu là để các tỉnh liên kết, hợp tác

trong khai thác, phát huy các tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương, xây dựng và khẳng định thương hiệu, hấp dẫn khách du lịch, tạo lập không gian du lịch thống nhất để cùng phát triển, tăng sức cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; thu hút các nguồn lực xã hội, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch và nhân dân các địa phương trong chương trình liên kết tìm kiếm đối tác để xây dựng, khai thác và phát triển sản phẩm du lịch. Việc hợp tác tập trung vào 3 lĩnh vực chính gồm: Công tác quản lý nhà nước về du lịch; hợp tác phát triển các sản phẩm du lịch; hợp tác về quảng bá, xúc tiến du lịch.

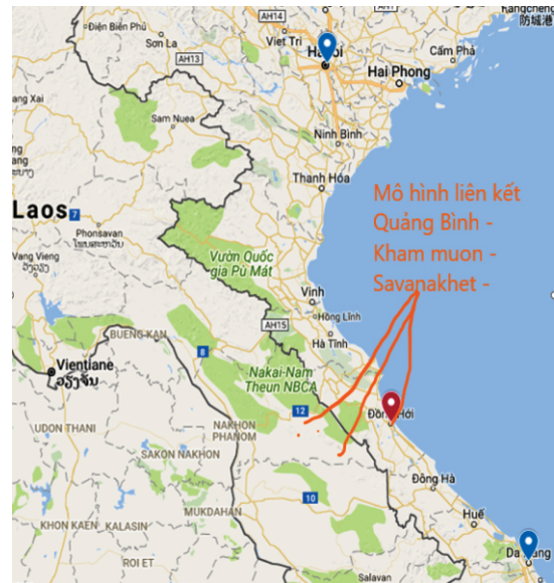
(vi) Mô hình liên kết giữa tỉnh Quảng Bình với tỉnh Khăm Muộn, tỉnh Savannakhet trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Mô hình liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Quảng Bình, tỉnh Khăm Muộn và tỉnh Savannakhet với mục tiêu khai thác các tài nguyên du lịch và hoạt động du lịch ở các địa phương nhằm hỗ trợ, bổ sung cho nhau một cách tích cực, tạo ra một nguồn lực tập trung, tránh được tình trạng manh mún, thiếu hiệu quả trong các hoạt động du lịch. Mặt khác, góp phần cải thiện hình ảnh du lịch của từng địa phương, tạo điều kiện phát triển các loại hình dịch vụ du lịch và mang lại cơ hội kinh doanh cho chính những người dân tại các địa phương, đóng góp vào hiệu quả kinh tế - xã hội chung và đem lại lợi ích không nhỏ cho ngành du lịch của các địa phương. Những kết quả mô hình bước đầu đã đạt được:

- Tăng cường liên kết, hợp tác trong xúc tiến, quảng bá và xúc tiến đầu tư du lịch.
- Tổ chức khảo sát, khai thác các điểm

du lịch biên giới; phối hợp bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản thiên nhiên thế giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

- Trao đổi kinh nghiệm nhằm xây dựng hồ sơ đưa Hin - Namno sớm được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới



- Đã tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư doanh nghiệp ba nước Việt Nam - Lào - Thái Lan, Hội chợ thương mại du lịch quốc tế ba nước Việt Nam - Lào - Thái Lan; các đoàn famtrip, Caravan Lào - Thái, đoàn xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch tại một số tỉnh Trung Lào... Các hoạt động này đều có sự tham gia của các tỉnh Khăm Muộn và Savannakhet, tạo ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp kinh doanh du lịch của ba tỉnh trao đổi, liên kết hợp tác cùng phát triển du lịch trong tương lai.

- Cải thiện và nâng cấp hệ thống giao thông đường bộ, cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực thông thạo về tiếng Việt, tiếng Lào, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên cũng như tăng cường trao đổi thông tin,

kinh nghiệm quản lý nhà nước về du lịch.

- Có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh du lịch liên kết, hợp tác với nhau trên các lĩnh vực, như: Lữ hành, lưu trú, nhà hàng, vận chuyển khách, liên doanh đầu tư xây dựng các cơ sở vui chơi giải trí, các điểm dừng chân...

3.2.2. *Đánh giá hiệu quả các mô hình liên kết theo các lĩnh vực*

Kết quả điều tra khảo sát đánh giá của các chuyên gia về hiệu quả LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình thời gian qua theo thang đo likert gồm 5 điểm (*Từ 1 - Rất không hiệu quả đến 5 - Rất hiệu quả*) được thể hiện qua Bảng 1

Bảng 1. Hiệu quả LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2014 - 2022

Lĩnh vực liên kết	Tỷ lệ đánh giá theo thang đo (%)					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
1. Xây dựng cơ chế quản lý nhà nước về du lịch	0	28	61	11	0	2,83
2. Phát triển sản phẩm du lịch	0	3	15	62	20	3,99
3. Quảng bá, xúc tiến du lịch	0	2	5	59	34	4,25
4. Phát triển nhân lực du lịch	0	21	46	33	0	3,12
5. Quy hoạch, kêu gọi đầu tư	0	28	60	12	0	2,84
6. Kết nối hệ thống giao thông liên ngành, liên vùng	0	18	49	33	0	3,15

Nguồn: Số liệu điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

Qua Bảng 1 cho thấy các mô hình LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình thời gian qua đã thực hiện nhiều hoạt động liên kết. Tuy nhiên, trong các lĩnh vực liên kết thì các chuyên gia đánh giá cao nhất vẫn là liên kết về quảng bá, xúc tiến du lịch với điểm trung bình đánh giá là 4,25 trong mức đánh giá từ 1 đến 5. Kế đến lĩnh vực phát triển sản phẩm du lịch được các chuyên gia đánh giá là 3,99. Trong các lĩnh vực liên kết, lĩnh vực xây dựng cơ chế quản lý nhà nước về du lịch và lĩnh vực kết nối hệ thống giao thông liên ngành, liên vùng có điểm trung bình đánh giá thấp nhất lần lượt là 2,83 và 2,84. Kết quả trên cho thấy, trong thời gian, tỉnh Quảng Bình đã triển khai

nhiều mô hình LKV trong phát triển du lịch. Tuy nhiên, tình hình và hiệu quả các mô hình liên kết chủ yếu vẫn là lĩnh vực quảng bá, xúc tiến du lịch; các lĩnh vực khác tình hình và hiệu quả liên kết chưa cao. Các lĩnh vực có nhiều tiềm năng để liên kết phát triển như liên kết trong quy hoạch, kêu gọi đầu tư; liên kết xây dựng cơ chế quản lý nhà nước về du lịch hay liên kết về phát triển nhân lực du lịch chưa được quan tâm và thực hiện có hiệu quả.

3.2.3. *Đánh giá chung về tình hình LKV phát triển du lịch của tỉnh Quảng Bình*

a. Những kết quả đạt được

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, các mô hình LKV trong phát triển du

lich ở tỉnh Quảng Bình đã đạt được các kết quả như:

- Đã hình thành được một số mô hình LKV trong phát triển du lịch với mục tiêu, nội dung và phương thức liên kết được xác định cụ thể.

- Đã quan tâm thực hiện có hiệu quả liên kết trong lĩnh vực xúc tiến và quảng bá du lịch. Trong đó, đã thực hiện nhiều chương trình, hoạt động xúc tiến và quảng bá du lịch giữa các địa phương trong mô hình liên kết.

- Nhiều mô hình liên kết đã xác định và thực hiện có hiệu quả trong liên kết phát triển sản phẩm du lịch. Trong đó, đã hình thành được nhiều sản phẩm, chương trình du lịch hấp dẫn giữa các địa phương trong mô hình liên kết.

- Các mô hình liên kết đã góp phần vào sự phát triển du lịch của các địa phương trong mô hình liên kết. Đối với ngành du lịch Quảng Bình, các mô hình liên kết góp phần thúc đẩy ngành du lịch trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; du lịch Quảng Bình đang trở thành một điểm đến nổi tiếng trong và ngoài nước với nhiều sản phẩm du lịch hấp dẫn; quy mô, tốc độ tăng trưởng về lượt khách, doanh thu du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tăng mạnh.

- Đã tổ chức và thực hiện liên kết trong lĩnh vực xây dựng cơ chế quản lý nhà nước về du lịch; phát triển nhân lực du lịch; trong quy hoạch, kêu gọi vốn đầu tư và kết nối hệ thống giao thông liên ngành, liên vùng. Mặc dù các liên kết này giữa các địa phương trong mô hình liên kết chưa thực sự mạnh và mang lại hiệu quả cao nhưng bước đầu đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ, góp phần vào sự phát triển du lịch của

các địa phương trong các mô hình liên kết.

b. Những hạn chế và nguyên nhân hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được trên, LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình thời gian qua còn bộc lộ nhiều hạn chế và các nguyên nhân như sau:

- Cơ chế LKV chủ yếu vẫn dựa vào vai trò của các Sở du lịch trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động hợp tác liên kết với đầu mối là ban điều phối chung. Các doanh nghiệp chưa thực sự bắt tay liên kết với nhau để tạo ra những sản phẩm chung của vùng, liên kết trong đầu tư và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ khai thác các sản phẩm du lịch chung của vùng.

- Các mô hình liên kết chưa thực hiện liên kết không gian lãnh thổ và liên kết liên ngành, liên kết doanh nghiệp; chưa hình thành được chuỗi liên kết.

- Các mô hình liên kết chủ yếu tập trung liên kết về quảng bá, xúc tiến, nặng về hình thức; chủ yếu coi trọng việc đăng cai tổ chức sự kiện, chưa thực sự chú ý đến giám sát, điều hành thực thi các nội dung liên kết.

- Chưa liên kết thực hiện hiện quy hoạch sản phẩm du lịch đặc thù cấp vùng, tiểu vùng, nên chưa phát huy được thế mạnh du lịch từng tiểu vùng, thậm chí vẫn còn cạnh tranh lẫn nhau nên tình trạng manh mún, trùng lặp về sản phẩm du lịch giữa các địa phương còn diễn ra khá phổ biến.

- Công tác quy hoạch phát triển du lịch vùng mới chỉ dừng lại ở một số định hướng cơ bản, các chỉ tiêu phát triển chủ yếu cũng như khoanh vùng không gian chỉ dừng lại ở một vài khu, điểm du lịch mà chưa làm nổi bật mang tầm hoạch định phát triển của ngành.

- Các mô hình LKV trong thời gian qua chủ yếu mới mang lại các kết quả tích cực trong việc giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp lữ hành gặp gỡ, trao đổi hợp tác để xây dựng và phát triển các tour du lịch đến Quảng Bình. Trong khi đó, tác động từ quá trình kết nối vùng đối với thu hút vốn đầu tư phát triển triển du lịch vẫn chưa thực sự rõ nét.

- Đã có rất nhiều diễn đàn, hội nghị xúc tiến đầu tư được tổ chức theo vùng trên cơ sở các mô hình liên kết, hợp tác đồng tổ chức, nhưng các địa phương trong mô hình liên kết vẫn còn đặt nặng về thành tích thu hút được nhiều dự án đầu tư mà không dựa trên thế mạnh đặc thù của nhau để phát triển, cùng có lợi; tình trạng rập khuôn và cạnh tranh nhau vẫn còn khá phổ biến ở các địa phương trong mô hình liên kết.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả LKV trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình

Giải pháp 1: Giải pháp xây dựng các mô hình và các quy định về liên kết

Để các mô hình LKV trong phát triển du lịch giữa tỉnh Quảng Bình với các địa phương trong và ngoài nước đảm bảo có hiệu quả. Chính quyền địa phương và ngành du lịch tỉnh Quảng Bình cần xác định các mô hình liên kết, trong đó cần xác định theo các cấp độ liên kết gồm:

- *Liên kết toàn vùng*: Liên kết giữa Quảng Bình với toàn khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.

- *Liên kết tiểu vùng*: (1) Liên kết giữa tỉnh Quảng Bình với các tỉnh Bắc miền Trung, gồm Hà Tĩnh, Nghệ An; (2) Liên kết giữa tỉnh Quảng Bình với các địa phương ở Việt Nam nằm trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và

Đà Nẵng; (3) liên kết giữa tỉnh Quảng Bình với các Trung tâm Du lịch lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hạ Long.

- *Liên kết với địa phương ở các nước*: Liên kết giữa tỉnh Quảng Bình các tỉnh của Lào, Thái Lan và Myanmar nằm trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây.

Trên cơ sở các định hướng liên kết trên, tiến hành phân tích thực trạng các mô hình liên kết đã triển khai thời gian qua để xây dựng các mô hình liên kết cụ thể. Đồng thời, xây dựng và ban hành các quy định về LKV trong phát triển du lịch. Trong đó, đưa ra các quy định về hình thức liên kết; nội dung liên kết; cơ cấu tổ chức điều phối; quy chế hoạt động của tổ chức điều phối; quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên tham gia liên kết; cơ chế phân chia và xác định lợi ích hay rủi ro giữa các bên tham gia; trình tự và thủ tục thực hiện liên kết.

Giải pháp 2: Đa dạng hóa các hình thức LKV trong phát triển du lịch

Trên thế giới, dù theo phương thức liên kết bắt buộc hay tự nguyện thì đều có nhiều hình thức khác nhau. Hình thức LKV hiện đang được nhiều nước áp dụng là: Đối thoại trực tiếp thông qua diễn đàn; hợp đồng tương trợ lẫn nhau; hợp đồng đối tác; chuyển giao chức năng và thành lập một tổ chức mới. So với các nước, hiện nay ở Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng mới chỉ áp dụng hình thức liên kết trong vùng, đó là: *Diễn đàn hợp tác, hợp đồng tương trợ lẫn nhau và hợp đồng đối tác*. Hình thức: *Chuyển giao chức năng và thành lập một tổ chức mới* vẫn chưa được nghiên cứu và đưa vào áp dụng. Vì vậy, trong thời gian tới, cần có những nghiên cứu sâu và có cơ sở khoa học để đưa các hình thức liên kết mới này vào áp dụng thực

tiền ở Quảng Bình.

Giải pháp 3: Xây dựng bộ máy tổ chức, cơ chế quản lý và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch

- Nghiên cứu xây dựng bộ máy tổ chức phù hợp và cơ chế vận hành LKV, tiểu vùng và liên kết ngoại vùng. Về nguyên tắc, cần xây dựng một bộ máy hoạt động theo cơ chế “mềm”, linh hoạt. Trong đó có bộ phận điều hành gồm lãnh đạo ngành Du lịch và các hiệp hội doanh nghiệp du lịch các địa phương.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên kết (cơ chế hội nghị liên tỉnh, hội nghị định kỳ, cơ chế phối hợp giữa lãnh đạo ngành Du lịch và hiệp hội du lịch các tỉnh). Các địa phương trong thành phần liên kết cần phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp du lịch để xây dựng quỹ hoạt động cho các ban chỉ đạo và ban điều hành, đảm bảo các ban hoạt động có hiệu quả.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động của ban chỉ đạo du lịch, trao nhiều quyền quyết định cho ban chỉ đạo; phân cấp cho ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề về điều hành cụ thể, quản lý trực tiếp tài nguyên du lịch và phát triển du lịch theo quy hoạch ngành, phù hợp với quy hoạch du lịch chung của khu vực và quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam.

- Để nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch, các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch tại các địa phương đẩy mạnh vai trò dẫn dắt doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động du lịch hướng đến phát triển bền vững. Phổ biến, tập huấn, phát hành tài liệu hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp và cộng đồng địa phương thực hiện theo các nguyên tắc phát triển du lịch bền vững.

Giải pháp 4: Nghiên cứu quy hoạch

và thu hút vốn đầu tư

- Nghiên cứu quy hoạch vùng và quy hoạch các điểm, tuyến du lịch của mỗi địa phương và toàn vùng trong mô hình liên kết, từ đó tìm ra vẻ đẹp, bản sắc riêng của mỗi địa phương để xây dựng thế mạnh liên kết. Các điểm du lịch cần được quy hoạch thống nhất, không xây dựng tràn lan, tránh sự trùng lặp về sản phẩm du lịch.

- Trên cơ sở các mô hình liên kết tiến hành kêu gọi và thu hút các nguồn vốn đầu tư, tạo cơ sở hạ tầng đồng bộ để phục vụ kinh tế - xã hội nói chung và ngành du lịch nói riêng. Theo đó, tạo cơ chế khuyến khích doanh nghiệp liên kết đầu tư phát triển du lịch liên vùng, thay đổi tư duy từ phát triển “điểm du lịch” thành “vùng du lịch”. Các địa phương có thể đẩy mạnh thu hút nguồn vốn xã hội hóa trên cơ sở đẩy mạnh hình thức hợp tác công tư, nguồn vốn tư nhân, vốn ODA, vốn phát hành trái phiếu địa phương...

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu LKV trong phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình đã làm rõ được những vấn đề lý luận về bản chất và các nhân tố ảnh hưởng đến LKV trong phát triển du lịch. Kết quả nghiên cứu thực tiễn đã đánh giá khái quát thực trạng phát triển du lịch Quảng Bình; đánh giá thực trạng LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình về tình hình và kết quả các mô hình liên kết, hiệu quả các mô hình liên kết theo các lĩnh vực, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân hạn chế LKV trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình thời gian qua. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, nghiên cứu đề xuất 4 giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả LKV trong phát triển du lịch.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đình Cung và Trần Thị Thu Hương (2016), “Kinh tế vùng trong quá trình tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở nước ta”, *Bài tham luận phục vụ Hội thảo Quốc tế “Liên kết vùng trong quá trình tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở Việt Nam”* do Ban Kinh tế Trung ương, Ban Điều phối vùng Duyên hải miền Trung và Đại sứ quán Đức đồng tổ chức (tháng 4/2016).
- [2] Nguyễn Văn Huân (2012), *Liên kết vùng từ lý luận đến thực tiễn*.
- [3] Trần Thị Thu Hương, Lê Viết Thái, Nguyễn Minh Ngọc, Đỗ Thị Lê Mai, Nguyễn Lan Oanh (2016), *Mô hình bộ máy tổ chức liên kết vùng: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý đối với Việt Nam*, Đề tài cấp Bộ.
- [4] Ngô Thắng Lợi, Trần Thị Hạnh, Vũ Cương, Trần Văn Thành (2014), *Phối hợp liên tỉnh trong phát triển vùng ở Việt Nam*, Báo cáo do Tổ chức JICA tài trợ.
- [5] Phạm Trung Lương (2016), Một số vấn đề cần quan tâm trong liên kết phát triển vùng du lịch, Kỷ yếu hội thảo khoa học “Liên kết phát triển du lịch vùng Bắc - Nam Trung bộ”, tháng 2 năm 2016.
- [6] Hoàng Ngọc Phong và cộng sự (2015), *Thế chế kinh tế vùng ở Việt Nam - Hiện trạng và giải pháp*, Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước “Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và quản lý kinh tế ở Việt Nam đến năm 2020”.
- [7] Dương Bá Phụng - chủ biên (2013), Về quan điểm và giải pháp phát triển bền vững vùng Trung Bộ giai đoạn 2011-2020, NXB Từ Điển Bách Khoa.
- [8] Trần Hữu Sơn (2016), *Về cơ chế liên kết phát triển du lịch vùng Tây Bắc*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 382, trang 45.
- [9] Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình (2022), *Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động du lịch từ năm 1990 đến năm 2022*.

Liên hệ:

TS. Trần Tự Lực

Khoa Kinh tế - Du lịch, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: tranlucqb@gmail.com

Ngày nhận bài: 22/6/2023

Ngày gửi phản biện: 22/6/2023

Ngày duyệt đăng: 26/02/2025